


| | | |
|---|--|------------------------------|
|  | TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH | Quyết định số: 441/QĐ-NTT |
| | CHUẨN ĐẦU RA | Ngày ban hành 28/06/2018 |
| | NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG | Lần ban hành: 01 |

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên ngành đào tạo

- **Tên tiếng Việt:** Tài chính - Ngân hàng
- **Tên tiếng Anh:** The Degree of Bachelor in Finance and Banking

2. Thời gian đào tạo: 3 năm

3. Loại hình đào tạo: Đại học chính quy

4. Tổng số tín chỉ/ khóa: 151 tín chỉ

5. Mã ngành tuyển sinh: 7340201

6. Khóa học: 2018

II. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu đào tạo (Program goals)

1.1. Mục tiêu tổng quát (Program general goals)

Đào tạo Sinh viên tốt nghiệp có trình độ đại học ngành Tài chính Ngân hàng có đủ kiến thức cơ bản, kỹ năng nghề nghiệp, phẩm chất – đạo đức chính trị, sức khỏe để có thể đảm nhận các công việc được giao trong lĩnh vực ngân hàng, các cơ quan bảo hiểm, công ty chứng khoán, các tổ chức tín dụng, và các định chế tài chính và với nhiệm vụ của người quản lý tài chính, đồng thời có khả năng tự nghiên cứu để phát triển trình độ chuyên môn cao hơn. Sinh viên tốt nghiệp có khả năng sử dụng tin học thành thạo, đặc biệt là các phần mềm ứng dụng trong lĩnh vực tài chính ngân hàng; đồng thời, có khả năng sử dụng Tiếng Anh lưu loát và có năng lực giao tiếp Tiếng Anh tốt trong các công ty đa quốc gia hoặc các ngân hàng thương mại nước ngoài.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính Ngân hàng có thể:

- Vận dụng các kiến thức và kỹ năng nền tảng liên quan vào công việc của ngành tài chính và ngân hàng;
- Phát triển năng lực phân tích và giải quyết vấn đề; thâm nhập thực tế, điều tra và khám phá tri thức; tư duy tầm hệ thống; có phẩm chất, kỹ năng cá nhân, đạo đức và các trách nhiệm xã hội khác;
- Giao tiếp tốt trong công việc, trong đời sống xã hội, làm việc nhóm, lãnh đạo nhóm hiệu quả trong môi trường doanh nghiệp, môi trường ngân hàng;

- Có các kỹ năng hoạch định – tổ chức – lãnh đạo – kiểm soát để áp dụng vào các hoạt động trong môi trường thực tế kinh tế, doanh nghiệp, ngân hàng; phù hợp với bối cảnh hội nhập kinh tế toàn cầu của đất nước.
- 2. Chuẩn đầu ra /Kết quả học tập mong đợi của chương trình đào tạo (Program learning outcomes)**

2.1. Các điều kiện về ngoại ngữ, tin học và kỹ năng mềm để xét tốt nghiệp

| TT | Tên chứng chỉ |
|----|---|
| 1 | Tiếng Anh TOEIC quốc tế 450 |
| 2 | Chứng chỉ Tin học MOS (W, E, P) |
| 3 | Các chứng chỉ kỹ năng mềm: Kỹ năng làm chủ công việc và Kỹ năng văn phòng |

2.2. Chuẩn đầu ra/ kết quả học tập mong đợi (KQHTMD) của Chương trình đào tạo

Sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính Ngân hàng có:

Kiến thức:

- Áp dụng các kiến thức nền tảng về toán và khoa học kinh tế vào các hoạt động chuyên;
- Sử dụng kiến thức cơ sở ngành Tài chính – Ngân hàng vào việc học tập các học phần chuyên ngành và phân tích thị trường ;
- Phát triển các kiến thức chuyên sâu, phương pháp và công cụ ngành Tài chính – Ngân hàng trong các hoạt động chuyên ngành;
- Nhận định các kiến thức công dân Việt Nam nhằm điều chỉnh hoạt động chuyên môn cho phù hợp.

Kỹ năng

- Hoàn thiện kỹ năng lập luận, phân tích và giải quyết vấn đề nhằm phân tích và đưa ra các giải pháp cho các hoạt động chuyên môn;
- Tích hợp tri thức trong quá trình thâm nhập thực tế;
- Thiết lập tư duy tầm hệ thống;
- Hoàn thiện phẩm chất và kỹ năng cá nhân phù hợp với ngành đào;
- Hợp tác và phối hợp trong quá trình làm việc nhóm và giao tiếp.

Thái độ

- Luôn duy trì thái độ trung thực;
- Rèn luyện bản thân luôn có trách nhiệm;
- Luôn điều chỉnh hành vi bản thân phù hợp với đạo đức nghề nghiệp;
- Luôn lắng nghe với một thái độ cầu thị.

Năng lực nghề nghiệp

- Vận dụng chính sách tiền tệ;
- Quản lý hoạt động huy động vốn và tín dụng;
- Thẩm định tài chính và đầu tư;
- Quản trị tài chính, tài sản và nguồn vốn;
- Tuân thủ quy định;

-Phát triển nghề nghiệp.

III. NHỮNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp xong CTĐT cử nhân Tài chính Ngân hàng có đủ khả năng làm việc ở các vị trí trong xã hội sau đây:

- Giao dịch viên, chuyên viên tín dụng, chuyên viên chăm sóc khách hàng, chuyên viên phòng thanh toán quốc tế;
- Chở thành chuyên viên thẩm định dự án tại ngân hàng, các công ty và doanh nghiệp;
- Trở thành chuyên viên của các tổ chức tín dụng, phi tín dụng như Quỹ tín dụng, công ty tài chính, công ty chứng khoán;
- Trở thành chuyên viên Tài chính ở các công ty và các doanh nghiệp Việt Nam và nước ngoài;
- Trở thành chuyên viên nghiên cứu, giảng viên ngành Tài chính tại các trường Cao đẳng, Đại học, Viện, Trung tâm nghiên cứu và cơ sở đào tạo.

IV. KHẢ NĂNG HỌC TẬP SUỐT ĐỜI, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp cử nhân Tài chính Ngân hàng, sinh viên có thể:

- Đủ tiêu chuẩn để dự thi và theo học ở bậc cao ngành Tài chính và Ngân hàng, như thạc sĩ, nghiên cứu sinh ngành Tài chính và Ngân hàng tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước;
- Có khả năng độc lập nghiên cứu các công trình, đề tài khoa học liên quan đến ngành Tài chính và Ngân hàng.

V. CÁC CHUẨN ĐẦU RA THAM KHẢO CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC

1. Ngành Tài chính Ngân hàng của Trường Đại học Coventry (Coventry University);
2. Ngành Ngân hàng và Tài chính của Trường Đại học London (Univesity of London);
3. Ngành Ngân hàng và Tài chính của Trường Đại học Leicester (University of Leicester);
4. Chương trình đào tạo ngành Luật của Trường Đại học Công nghiệp Tp.HCM.

TRƯỞNG KHOA



TS. THÁI HỒNG THUY KHÁNH